

KINH ĐẠI BẢO TÍCH



QUYỂN 83

Hán dịch: Đời Đại Đường, Tam tạng Pháp sư Bồ-đề-lưu-chí.

Pháp hội 20: VÔ TẬN PHỤC TẶNG (Phần 1)

Tôi nghe như vậy:

Một thời Đức Phật ở thành Vương xá tại núi Kỳ-xà-quật, cùng với một ngàn hai trăm chúng đại Tỳ-kheo câu hội, chúng này đều thành tựu công đức thù thắng, rất giỏi thuyết pháp. Năm trăm vị Đại Bồ-tát, tất cả đều được môn Đà-la-ni biện tài vô ngại, chứng Vô sinh pháp nhẫn, trụ bậc bất thoái, đủ các Tam-muội du hý thần thông, khéo biết tâm hành xu hướng của chúng sinh, danh hiệu của các Đại Bồ-tát ấy là: Bồ-tát Nhật Tràng, Bồ-tát Nguyệt Tràng, Bồ-tát Phổ Quang, Bồ-tát Nguyệt Vương, Bồ-tát Chiếu Cao Phong, Bồ-tát Tỳ-lô-giá-na, Bồ-tát Sư Tử Tuệ, Bồ-tát Công Đức Bảo Quang, Bồ-tát Nhất Thiết Nghĩa Thành, Bồ-tát Thành Tựu Túc Duyên, Bồ-tát Thành Tựu Nguyên Hạnh, Bồ-tát Không Tuệ, Bồ-tát Đăng Tâm, Bồ-tát Hỷ Ái, Bồ-tát Lạc Chúng, Bồ-tát Chiến Thắng, Bồ-tát Tuệ Hành, Bồ-tát Điện Đắc, Bồ-tát Thắng Biện, Bồ-tát Sư Tử Hồng, Bồ-tát Diệu Ngôn Âm, Bồ-tát Năng Cảnh Giác, Bồ-tát Xảo Chuyển Hành, Bồ-tát Tịch Diệt Hành, các Đại Bồ-tát như vậy đều làm bậc Thượng thủ.

Lại có vua trời Thiên đế Thích Đề-hoàn Nhân, Tứ đại Thiên vương, chủ cõi Ta-bà Phạm thiên vương và các đại oai đức Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-a, Câu-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, vô lượng đại chúng câu hội.

Bấy giờ, Bồ-tát Điện Đắc thấy đại chúng thanh tịnh lặng lẽ, các bậc đại long tượng đều vân tập, liền rời chỗ ngồi để hở vai áo bên phải gối bên phải chắm đất, chấp tay bạch Đức Phật:

–Bạch Thế Tôn! Con có chút nghi muốn thưa hỏi, mong Đức Như Lai thương hứa khả cho.

Đức Phật dạy:

–Này Điện Đắc! Như Lai Ứng Đẳng Chánh Giác cho phép ông hỏi sẽ giải nói cho ông.

Bồ-tát Điện Đắc bạch:

–Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát thành tựu pháp gì, có thể làm thỏa mãn lòng mong cầu của tất cả chúng sinh, chẳng bị các lỗi làm gây ô nhiễm, có thể dùng phương tiện dẫn đạo tùy theo căn tánh của họ, khiến các chúng sinh sau khi chết chẳng sa đọa vào đường ác, quyết định sẽ chứng được pháp bình đẳng, ở đời chẳng nhiễm như hoa sen, chẳng động pháp giới, đi các cõi Phật, thường chẳng rời Phật, chẳng thấy sắc thân, an trụ ba giải thoát, chẳng nhập vào chánh vị, tùy lòng mong cầu của chúng sinh mà nghiêm tịnh cõi Phật, trong khoảng sát-na, hay chứng Vô thượng Bồ-đề?

Bồ-tát Điện Đắc ở trước Đức Phật nói kệ bạch hỏi:

Pháp Vương Vô Thượng Tôn

Đấng vô biên tri kiến

An trụ nơi cộng pháp

Lợi ích các thế gian.

Bình đẳng xem chúng sinh

Làm chỗ dựa cho đời
Dạy các đạo tà chánh
Khiến an lạc cứu cánh.
Tích tập thắng công đức
Dường như khối châu báu
Mặt trời tuệ trong đời
Đấng Ứng Cúng ba cõi,
Xin nói thừa Tối thượng
Thành tựu đạo Bồ-tát
Mặt như trăng tròn sáng
Được đại định viên mãn,
Khai thị pháp tịch tĩnh
Hay diệt các phiền não
Xin nói hạnh Bồ-tát
Vì lợi ích chúng sinh,
Cõi Phật và thọ mạng
Sắc thân cùng quyến thuộc
Ba nghiệp cùng các pháp
Tất cả đều thanh tịnh,
Xin Đức Như Lai dạy
Hạnh Bồ-tát thanh tịnh
Hàng phục ma thế nào?
Thuyết pháp như thế nào?
Thế nào chẳng quên mất?
Xin thương tuyên nói cho
Người dũng tiến thế nào
Vào khắp nơi sinh tử?
An trụ trong nhất tướng
Với pháp thường không động
Nơi chư Phật thế nào
Hầu gần để cúng dường
Thường quán sắc thân Phật
Cứu cánh rời các tướng
Dù chúng ba giải thoát
Như chim bay không gian
Chưa đủ các công đức
Trọn chẳng nhập Niết-bàn
Biết các căn tánh dục
Tùy thuận không sợ sệt,
Cũng chẳng sinh nhiễm trước
Thành thực các chúng sinh
Trước ban vui thế gian
Sau khiến phát đạo tâm,
Đầy đủ trí thù thắng
Chúng Vô thượng Bồ-đề

Nghĩa thâm diệu như vậy

Xin Đức Như Lai nói.

Đức Phật bảo Bồ-tát Điện Đắc:

–Lành thay, lành thay! Thiện nam hay hỏi Phật các nghĩa như vậy làm lợi ích an lạc vô lượng chúng sinh, nhiếp thọ thế gian, trời, người hiện tại và các Bồ-tát đời vị lai. Ông nên lắng nghe khéo suy nghĩ, sẽ vì ông mà nói.

Bồ-tát Điện Đắc bạch:

–Vâng, thưa Thế Tôn! Con mong muốn nghe với lòng vui mừng.

Đức Phật dạy:

–Này Điện Đắc! Đại Bồ-tát có năm kho tàng để hàng phục, đó là kho tàng chứa tánh đại hàng phục, kho tàng chứa tánh hàng phục vô tận, kho tàng có tánh biến khắp vô tận, kho tàng có tánh hàng phục vô biên. Bồ-tát có đầy đủ các kho tàng hàng phục này nên vĩnh viễn không bao giờ nghèo túng vì có vốn những kho tàng như thế, nên Bồ-tát hay thành tựu được những công đức thù thắng đã nói như trên, Bồ-tát chỉ dụng một chút ít công sức mà lại mau chứng được Vô thượng Bồ-đề.

Đây là năm kho tàng có tánh hàng phục, đó là kho tàng hàng phục tham lam, kho tàng hàng phục giận tức, kho tàng hàng phục ngu si, kho tàng hàng phục đẳng phần hành và kho tàng hàng phục các pháp.

Này Điện Đắc! Thế nào là Đại Bồ-tát kho tàng hàng phục nghiệp tham? Đó là các chúng sinh tương ưng với nghiệp tham, bị trói buộc điên đảo đi theo các tướng với biết bao phân biệt, trong các cảnh giới của sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp, bám chặt và hôn mê say đắm. Nơi những thứ tâm hành ấy của chúng sinh, Bồ-tát phải biết rõ như thật là các chúng sinh ấy ham thích những gì? Với cảnh giới nào mà họ phát triển mạnh mẽ tập quán nhiễm ô? Họ đầy đủ thành tựu những tín giải nào? Thuở trước họ có trồng căn lành nào? Họ sẽ hướng đến nơi thừa nào? Căn lành của họ bao lâu sẽ thành thực? Vì dứt tất cả dục nhiễm của các chúng sinh, vì khiến thiện tâm họ thường tương tục, nên Bồ-tát quan sát rõ để điều trị.

Này Điện Đắc! Căn lành sai biệt của chúng sinh khó biết, tất cả Thanh văn và Bích-chi-phật chẳng còn biết được, huống chi là phàm phu và các ngoại đạo.

Này Điện Đắc! Dù có chúng sinh tham trước các dục lạc, nhưng họ cũng có thể thành thực Vô thượng Bồ-đề. Hoặc có chúng sinh vừa chạm cảnh dục, đôi khi dùng tâm nhiễm phát ra lời nói, liền được thành thực sáng suốt giải thoát vô thượng. Hoặc có chúng sinh xem các sắc đẹp lòng sinh dục nhiễm, đến lúc sắc ấy biến hoại, liền giác tri, dùng dứt dục não, niệm sâu vô thường, thì có thể hay thành thực sáng suốt giải thoát vô thượng. Hoặc có chúng sinh dù thấy nữ nhân chẳng sinh tham trước, sau đó nghĩ nhớ mới sinh tâm nhiễm tưởng hình dung ấy mà sinh ái luyến. Hoặc có chúng sinh chiêm bao thấy nữ sắc vừa ý lòng sinh tham trước nhớ tìm cầu mãi. Hoặc có chúng sinh nghe âm thanh nữ nhân liền sinh tham ái, có lúc tạm thấy lia tâm tham nhiễm, liền được thành thực sáng suốt giải thoát vô thượng.

Do vậy, này Điện Đắc! Bồ-tát với bao loại bệnh tham ấy và các loại thuốc tốt khéo trị bệnh tham, Bồ-tát vẫn biết rõ đối với chúng sinh mê hoặc có pháp giới ấy sinh lòng đại Bi.

Này Điện Đắc! Tham, sân, si đó, pháp giới trí đó, không có một chút pháp nào để được cả.

Bồ-tát quan niệm rằng các chúng sinh mà tôi thấy ấy, họ ở trong pháp giả danh an lập hòa hợp vô tướng tự tánh không tịch này sinh lòng tham lam, giận tức, ngu si, tôi phải quan sát đúng như thật, biết rõ rồi, vì họ mà an trụ đại Bi thành mãn sở nguyện xưa, chẳng động pháp giới, dùng trí vô công dụng để thành thực họ.

Nếu có đàn ông nào, vì nữ nhân mà đơn thuần vọng sinh tham nhiễm nặng. Bồ-tát liền thị hiện thân nữ, đầy đủ tướng diệu tuyệt diệu đoan chánh, sắc thân được trang nghiêm bằng nhiều loại châu báu tựa như Thiên nữ, xưa nay chưa từng thấy, Bồ-tát khiến sự ái trước của họ, tham luyến đã cực độ rồi, Bồ-tát định lượng sự chấp nhận của họ, tạo phương tiện nhỏ mũi tên độc của tham dục ấy. Bồ-tát dùng sức tự tại lại biến thân nữ hiện ra trước họ thuyết pháp cho họ thông đạt pháp giới xong rồi ẩn mất.

Nếu có nữ nhân vì đàn ông sinh lòng ái nhiễm, Bồ-tát vì họ mà hiện thân đàn ông, cho đến khi họ được dứt bỏ tên độc tham dục, vì họ thuyết pháp, khiến họ nhập pháp giới rồi ẩn mất.

Này Điện Đắc! Có hai vạn một ngàn các hành động tham, cộng chung các hành kia thì có tám vạn bốn ngàn, Bồ-tát dùng trí vô công dụng xuất sinh vô lượng ức ngàn pháp môn, khai tỏ chúng sinh làm cho họ được giải thoát. Thế nhưng Bồ-tát cũng chẳng quan niệm tôi vì chúng sinh mà thuyết pháp như vậy, cũng không quan niệm có chúng sinh được giải thoát.

Này Điện Đắc! Ví như Long vương Vô Nhiệt Não do nghiệp lực ở trong cung của Long vương ấy, phát xuất nguồn bốn sông lớn, để các chúng sinh an ổn ở đường sông, mùa Hạ nóng bức thì làm cho mát mẻ, thấm nhuần hoa quả, giúp trở ngũ cốc, khiến các chúng sinh an ổn khoái lạc, mà Long vương ấy chẳng quan niệm nay tôi khiến nguồn nước bốn sông đã chảy, sẽ chảy, đương chảy, nhưng nước bốn sông ấy thường đầy để chúng sinh cần dùng.

Cũng vậy, Bồ-tát thành tựu nguyện xưa, dùng trí vô công dụng vì chúng sinh nói bốn Thánh để diệt trừ tất cả sinh tử nóng bức, ban vui Thánh giải thoát cho trời, người mà Bồ-tát không quan niệm nay tôi thuyết pháp đã thuyết sẽ thuyết, Bồ-tát tùy thuận một cách tự tại an trụ tâm Đại Bi, quán sát chúng sinh tùy theo chỗ đáng được mà vì họ thuyết pháp.

Lại nữa, này Điện Đắc! Ví như Thiên đế có mười hai na-do-tha Thiên nữ, do sức tự tại Thiên đế hiện ra nhiều thân khiến các Thiên nữ đều được thỏa mãn dục lạc, các Thiên nữ ấy đều tự cho rằng nay tôi riêng mình cùng Thiên đế vui vậy, mà thật ra Thiên đế không dục nhiễm.

Cũng vậy, đối với các chúng sinh đáng được độ, Bồ-tát tùy theo ý lạc của họ mà làm cho họ được thành thực, mà thật ra Bồ-tát không nhiễm trước.

Lại nữa, này Điện Đắc! Ví như mặt trời lúc mọc lên khỏi ngọn núi tỏa ánh sáng chiếu khắp Diêm-phù-đề, chỗ ánh sáng mặt trời chiếu đến, tất cả hình sắc đều hiện rõ, mà mặt trời ấy vẫn một sắc một ánh sáng không có tướng sai biệt.

Cũng vậy, trí tuệ của Bồ-tát chiếu khắp pháp giới, phát hiện chúng sinh chấp trước, tùy theo ý lạc của họ mà thuyết pháp, nhưng trong pháp giới không có hai tướng.

Đây gọi là Bồ-tát chứng nhập phục tạng này rồi, hoặc một kiếp hoặc hơn một kiếp, tùy theo các loại ý lạc của tất cả chúng sinh hiện vô lượng thân, dùng các thứ ngôn từ vì họ mà thuyết pháp, nhưng trong pháp giới cũng không hai tướng.

Lại nữa, này Điện Đắc! Ví như vàng ròng do sức thợ khéo tùy ý làm ra các thứ anh lạc trang nghiêm hình tướng đều sai khác mà tánh vàng ròng ấy không hề sai khác. Cũng vậy, Bồ-tát khéo quán sát pháp giới tùy theo các loại ý lạc của các chúng sinh, hiện vô lượng thân dùng các thứ ngôn từ mà thuyết pháp cho họ, ở nơi pháp giới cũng không hai tướng.

Đây là thường nhập pháp giới nhất tướng. Bồ-tát được kho tàng hàng phục như vậy, có thể vì chúng sinh mà thuyết pháp. Họ nghe pháp rồi giàu có, đầy đủ Thánh tài vô tận, dứt hẳn tất cả sinh tử bản cùng.

Thế nào gọi là kho tàng hàng phục những sân hận của Đại Bồ-tát? Này Điện Đắc! Đó là Bồ-tát hàng phục các chúng sinh tương ưng với kiêu mạn, chấp ngã, ngã sở trụ trong đời

tượng của chính mình, từ lâu xa đến nay chẳng tu nhẫn nhục, Từ bi, giận thù nhiệt não tự phá hoại tâm họ, chẳng niệm Phật, niệm Pháp và niệm Tăng, sân độc che mờ, nên họ mê hoặc nơi chánh pháp. Đối với các chúng sinh nhiều sân hận ấy, Bồ-tát chẳng hề sinh khởi tổn hại, mà chỉ quan niệm rằng: Lạ thay, sự mê hoặc ngu si của chúng sinh, chính trong bản tánh tịch tĩnh của các pháp, không cấu trược không hòa hợp không chống trái trong pháp xa lìa, mà lại tương ứng với điên đảo vọng sinh sân hận. Quan niệm như vậy rồi, Bồ-tát an trụ tâm đại Bi luôn thương xót chúng sinh, dù cho bị chặt đứt thân thể của mình, Bồ-tát cũng an trụ nhẫn nhục để điều phục chúng sinh vọng sinh sân hận ấy.

Nếu vô lượng chúng sinh vọng sinh sân hận ấy, chống trái lẫn nhau, lòng họ giận hờn, nghiệp sân thành rồi sẽ đọa trong các loài rắn độc ác thú. Bồ-tát an trụ nhẫn nhục, dùng sức từ niệm hóa độ chúng sinh ấy; có thể làm cho họ chẳng thọ ác báo quyết định chúng được bình đẳng, đó được gọi là phương tiện thiện xảo của Bồ-tát.

Đây gọi là Bồ-tát phương tiện khéo léo diệt trừ hành động giận tức chúng sinh.

Lại nữa, này Điện Đắc! Nếu thấy chúng sinh sân não, Bồ-tát quan niệm tất cả pháp vốn là bản tánh thanh tịnh, các chúng sinh ấy theo tướng mà vọng sinh nghiệp phân biệt, ở trong pháp tùy thuận bình đẳng mà họ khởi lòng sân hận, các chúng sinh ấy chẳng thâm triệt được tánh chất của pháp giới. Nếu họ thấy được tánh chất của pháp giới thì họ hoàn toàn chẳng sinh giận hại người khác. Vì chẳng rõ biết bản tánh pháp giới nên họ sinh sân hận. Với các chúng sinh nhiều sân ấy, Bồ-tát sinh lòng Từ bi gấp bội, an trụ đại Bi hoàn thành nguyện xưa, Bồ-tát dùng trí vô công dụng khai thị diễn thuyết nhiều pháp môn để phá hoại nghiệp sân của chúng sinh, mà Bồ-tát chẳng hề quan niệm tôi vì chúng sinh thuyết pháp trừ sân. Vì sao? Vì Bồ-tát khéo quan sát tướng pháp giới vậy. Đây là Bồ-tát an trụ pháp giới, tướng của không sai biệt, diệt trừ nghiệp phiền não.

Này Điện Đắc! Ví như chẳng trừ đen tối mà được ánh sáng hiện ra, cái có thể trừ đen tối cũng không phải không. Đen tối và ánh sáng ấy tánh như hư không không có sai khác. Cũng vậy, Bồ-tát nương nơi trí pháp giới không sai biệt, khéo léo thuyết pháp dứt diệt các thứ sân hành chúng sinh, nơi pháp giới chẳng quan niệm sai khác.

Này Điện Đắc! Ví như mặt trời phóng ra ánh sáng, chiếu đến đâu thì chỗ ấy đều nhiếp thuộc mặt trời. Cũng vậy, vì muốn điều phục diệt trừ nghiệp sân hận, nên lời nói của Bồ-tát đều là Pháp luân mà ở nơi pháp giới chẳng quan niệm sai biệt.

Nghiệp sân hận như vậy có hai vạn một ngàn và các hành kia có tám vạn bốn ngàn, Bồ-tát thành tựu trí vô công dụng tùy theo các thứ nghiệp sân hận của chúng sinh mà thuyết pháp cho họ, Bồ-tát chẳng quan niệm tôi là tôi đang thuyết pháp, đã thuyết sẽ thuyết vì chúng sinh.

Đây gọi là kho tàng hàng phục sân hận của Đại Bồ-tát, chúng được phục tạng này rồi hoặc trong một kiếp hoặc quá một kiếp tùy theo các thứ ý lạc của các chúng sinh dùng các loại văn tự ngữ ngôn phương tiện thuyết pháp. Biên tế của nghiệp sân ấy chẳng thể nắm bắt, thì trí tuệ biện tài của Bồ-tát cũng chẳng thể cùng tận.

Đây gọi là Bồ-tát khéo nói pháp tướng không sai biệt, được kho tàng hàng phục sân hận như vậy.

Thế nào gọi là kho tàng hàng phục ngu si của Đại Bồ-tát?

Này Điện Đắc! Công hạnh như vậy của các Bồ-tát là sự việc rất khó. Nghĩa là các chúng sinh hành động theo mê hoặc, là kẻ não hại người, là kẻ bị thai trứng vô minh bao gói, là kẻ như tầm nằm trong kén tự quân trời, là kẻ trong pháp giới không có phương tiện, là kẻ chẳng khéo quan sát chỗ nên làm, là kẻ chấp ngã kiến, là kẻ hành tà đạo, là kẻ hành động ngu si, là kẻ khó xuất ly, vì những chúng sinh mê hoặc như vậy, cho nên Bồ-tát từ lúc mới phát tâm

phải hết lòng nỗ lực vĩ đại, Bồ-tát chẳng biết mỗi nhọc, chẳng hề giải đãi, suy nghĩ rằng: “Phải dùng những nhân duyên gì, những thắng giải nào, phải thuyết pháp thế nào, để cho các chúng sinh ấy nhập Bồ-tát hạnh mà được giải thoát.”

Thuở trước Bồ-tát khéo quán pháp giới, dùng trí vô công dụng an trụ nơi đại Bi, biết rõ pháp giới mê hoặc của các chúng sinh ấy rồi, Bồ-tát tùy theo sức lực kham được của họ, mà thuyết pháp đều khiến điều phục, Bồ-tát cũng chẳng quan niệm tôi nay thuyết pháp, đã thuyết, sẽ thuyết, do Bồ-tát thuở xưa có sức thệ nguyện khéo quán duyên khởi tự nhiên diễn nói trăm ngàn pháp môn, dứt trừ vô minh nghiệp hành cho các chúng sinh khiến họ giải thoát.

Này Điện Đắc! Ví như lương y giỏi trị lành các bệnh, trước hết khéo học tập giỏi các sách y phương, vừa thấy tướng bệnh đều biết rõ cả, dùng chú dược trị liệu không bệnh nào chẳng lành. Cũng vậy, Bồ-tát khéo quán pháp giới dùng trí vô công dụng vì các chúng sinh tích tập hành động ngu si, kia theo căn tánh của họ mà khai thị diễn thuyết trăm ngàn pháp môn đều khiến họ khai ngộ.

Đây gọi là kho tàng hàng phục hành động ngu si của Đại Bồ-tát, Bồ-tát chứng được kho tàng hàng phục ấy rồi, khéo quán duyên khởi, vì các chúng sinh hành động ngu si như vậy, hoặc trong một kiếp hoặc quá một kiếp tùy theo tánh dục của họ, dùng các loại văn tự lời nói khéo léo mà diễn thuyết. Biên tế của hành động ngu si ấy hoàn toàn không thật có mà trí tuệ biện tài của Bồ-tát thì vô tận.

Đây gọi là Bồ-tát đối với tất cả pháp không thấy có tướng sai biệt, khéo léo nói được kho tàng hàng phục hành động ngu si.

Hành động ngu si ấy có hai vạn một ngàn và các hành động khác có tám vạn bốn ngàn, vì dứt trừ các hành động ấy Bồ-tát diễn nói trăm ngàn pháp môn. Đây gọi là kho tàng hàng phục ngu si của Bồ-tát.

Thế nào gọi là kho tàng hàng phục đẳng phần của Đại Bồ-tát?

Này Điện Đắc! Ví như gương soi bốn mặt, trong suốt sáng sạch không lấm bụi nhơ, đem treo nơi ngã tư, bao nhiêu sắc tượng đối với gương, đều hiện rõ trong ấy không tăng không giảm, gương ấy cũng chẳng nghĩ rằng tôi hay hiện rõ các thứ sắc tượng, nhưng gương ấy được khéo mài sáng rồi thì tất cả sắc tượng tự nhiên hiện rõ. Cũng vậy, gương tròn của pháp giới khéo mài sáng rồi, Bồ-tát an trụ trong Tam-muội vô công dụng tùy theo tâm hành sai biệt của các chúng sinh, mà khai thị diễn thuyết trăm ngàn pháp môn, khiến liễu minh tất cả đồng được giải thoát, thế nhưng Bồ-tát chẳng quan niệm tướng của pháp và tướng chúng sinh. Vì sao? Vì Bồ-tát khéo quán tướng của pháp giới, với các chúng sinh tương ưng bốn hành ấy biết rõ như thật rồi tùy theo căn tánh họ mà thuyết pháp, nhưng ở nơi pháp giới và chúng sinh giới, Bồ-tát quan sát như thật không có hai tướng, bao nhiêu pháp giới và chúng sinh giới đều thấy rõ như thật không hai, vì là không sai biệt vậy.

Này Điện Đắc! Ví như hư không không có các thứ tướng sai biệt cũng không kiến lập. Cũng vậy, Bồ-tát khéo quan sát pháp giới rõ thấu tất cả pháp nhập trong nhất tướng, cũng do sức thệ nguyện thuở trước nên tùy theo tâm hành động của các chúng sinh mà nói nhiều thứ pháp môn, mà ở nơi pháp giới không sai biệt.

Này Điện Đắc! Đẳng phần hành ấy có hai vạn một ngàn và các hành kia có tám vạn bốn ngàn, Bồ-tát quan sát đều rõ ràng cả. Như lương y biết bệnh cho thuốc, Bồ-tát dùng trí vô công dụng thuyết các pháp môn.

Đây gọi là kho tàng hàng phục đẳng phần của Đại Bồ-tát.

Bồ-tát chứng được kho tàng đẳng phần này rồi, vì chúng sinh hoặc một kiếp hoặc quá một kiếp, tùy theo hành động của họ dùng các loại ngôn ngữ khéo léo tuyên nói, cho dù biên tế

nghiệp của những chúng sinh ấy chẳng thể nắm bắt, thì trí tuệ biện tài của Bồ-tát cũng chẳng thể tận cùng.

Đây gọi là Bồ-tát khéo nói tướng pháp giới không sai biệt, chứng được kho tàng hàng phục đẳng phân như vậy.

